

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1240 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 27 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng xã Phước Hòa
giai đoạn 2012 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Xét đề nghị của UBND xã Phước Hòa tại Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 21/5/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ phát triển rừng xã Phước Hòa giai đoạn 2012-2020 và ý kiến thẩm định Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng xã Phước Hòa giai đoạn 2012-2020 của Phòng Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo số 142/BC-PNN ngày 11/6//2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng xã Phước Hòa giai đoạn 2012 - 2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng xã Phước Hòa giai đoạn 2012 - 2020.

2. Địa điểm thực hiện: Tiểu khu 297A, xã Phước Hòa .

3. Quy mô dự án: Tổng diện tích quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2012 - 2020 là 120,10 ha.

4. Hiện trạng rừng và sử dụng đất : 126,50 ha

Đất rừng phòng hộ chống cát bay : 126,50 ha

4.1. Đất có rừng trồng : 78,80 ha

- Rừng trồng phi lao : 68,20 ha

- Rừng trồng ngập mặn : 10,60 ha

4.2. Đất chưa có rừng trồng : 47,70 ha

5. Nội dung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng:

5.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:



(Handwritten mark)

- Nâng cao độ che phủ của rừng, xây dựng ổn định và nâng cao chất lượng rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay và phòng hộ chắn sóng lấn biển nhằm chống xâm thực, tăng cường khả năng phòng hộ, điều hòa khí hậu, bảo vệ hệ sinh thái trên địa bàn xã.

- Xã hội hóa và đa dạng hóa các hoạt động lâm nghiệp, tạo việc làm góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn xã.

5.2. Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng

5.2.1. Bảo vệ rừng

- Rừng trồng phòng hộ	: 405,00 lượt ha
- Phòng hộ chắn gió, chắn cát bay	: 309,60 lượt ha
- Phòng hộ chắn sóng	: 95,40 lượt ha
* Giai đoạn: 2012 - 2015	: 145,50 lượt ha/4năm
- Phòng hộ chắn gió, chắn cát bay	: 103,10 lượt ha/4năm
- Phòng hộ chắn sóng	: 42,40 lượt ha/4năm
* Giai đoạn: 2016 – 2020	: 259,50 lượt ha/5năm
- Phòng hộ chắn gió, chắn cát bay	: 206,50 lượt ha/5năm
- Phòng hộ chắn sóng	: 53,00 lượt ha/5năm

5.2.2. Phát triển rừng: Khối lượng và tiến độ thực hiện

Trồng rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay: 41,30 ha

5.2.3. Trồng cây phân tán : 180.000 cây.

6. Tổng hợp vốn đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

6.1. Vốn đầu tư: 2.257.000 đồng

(Hai tỷ, hai trăm năm mươi bảy triệu đồng chẵn)

6.2. Nguồn vốn đầu tư

Vốn ngân sách : 2.257.000 đồng

7. Giải pháp thực hiện

7.1. Tổ chức sản xuất:

a) Về đất đai:

Xác định ranh giới đất lâm nghiệp và diện tích đất trồng rừng phòng hộ chắn sóng trên địa bàn xã; thống kê, kiểm kê theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; tổ chức giao khoán chăm sóc bảo vệ rừng phòng hộ.

b) Về bảo vệ rừng

- Các chủ rừng phải chủ động trong công tác quản lý, bảo vệ rừng của mình; đồng thời các chủ rừng phải phối hợp chặt chẽ các hộ trong vùng để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ rừng.

- Tuần tra, canh gác kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại rừng. Phòng chống cháy rừng nhất là vào mùa khô dễ cháy, tu sửa đường ranh cản lửa.

- Lập, quản lý hồ sơ giao đất lâm nghiệp để bảo vệ và phát triển rừng theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt;

c) Về phát triển rừng

- Trồng rừng tập trung: Giống cây trồng phải là giống có nguồn gốc xuất xứ cụ thể và đảm bảo đúng tiêu chuẩn cây con xuất vườn theo quy định.

- Trồng cây phân tán: Bố trí trồng trên các trục đường liên thôn, liên xã, trường học, quanh bờ hồ tôm của hộ gia đình, nhằm góp phần cải thiện môi trường sinh thái trong vùng.

7.2. Dự án ưu tiên:

Dự án phát triển rừng trồng Phòng hộ chắn gió, chắn cát bay.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa có trách nhiệm:

1. Công bố công khai quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng theo đúng quy định của pháp luật;

2. Thực hiện các chỉ tiêu bảo vệ và phát triển rừng theo đúng quy hoạch được duyệt;

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT. /s/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Lộc